BẢNG TỔNG HỢP

Tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp đối với Quyết định Quy định về cung ứng dịch vụ công trong lĩnh vực kết cấu hạ tầng giao thông và hạ tầng kỹ thuật đô thị do Sở Xây dựng quản lý bằng nguồn ngân sách thành phố Hải Phòng

STT	Ý KIẾN THẨM ĐỊNH CỦA SỞ TƯ PHÁP (Tại Văn bản số 461/BC-STP ngày 04/11/2025 của Sở Tư pháp)	Ý KIẾN CỦA CƠ QUAN SOẠN THẢO
1	**Sự cần thiết ban hành văn bản**	
	Theo các quy định nêu trên, việc Sở Xây dựng soạn thảo và trình Ủy ban nhân dân thành phố ban hành *Quyết định Quy định về cung ứng dịch vụ công trong lĩnh vực kết cấu hạ tầng giao thông và hạ tầng kỹ thuật đô thị do Sở Xây dựng quản lý bằng nguồn ngân sách thành phố Hải Phòng* là có cơ sở pháp lý và thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân thành phố.	
2	**Về phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng:** Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng của văn bản đã được xác định rõ tại dự thảo	
3	**Về sự phù hợp của nội dung dự thảo với chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách của nhà nước:** Nội dung dự thảo phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách của nhà nước	
4	**Về tính hợp hiến, hợp pháp và thống nhất của dự thảo Quy định**	
a)	a) Về Điều 6: Tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm, dịch vụ công; cơ chế giám sát, đánh giá, kiểm định chất lượng và quy chế kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm, dịch vụ công: - Tên của Điều 6 là *"Tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm, dịch vụ công; cơ chế giám sát, đánh giá, kiểm định chất lượng và quy chế kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm, dịch vụ công"*. Tuy nhiên, nội dung quy định tại Điều này chỉ viện dẫn các văn bản chuyên ngành quy định về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, định mức kinh tế - kỹ thuật đối với một số loại dịch vụ sự nghiệp công hoặc thực hiện theo Hợp đồng kinh tế; không có quy định cụ thể về cơ chế giám sát, đánh giá, kiểm định chất lượng và quy chế kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm, dịch vụ công. Một số nội dung quy định chung chung, khó xác định như: "bảo đảm các tiêu chuẩn chất lượng xác định, trong một khoảng thời gian với một số tiền nhất định được quy định tại Hợp đồng kinh tế", "phù hợp với điều kiện thực tế quản lý"… - Điểm d khoản 1 Điều 6 quy định: *"Dịch vụ vận hành khai thác bến phà đường bộ và các sản phẩm, dịch vụ công tại điểm d, điểm đ khoản 1 và khoản 2 Điều 4 Quy định này: <u>Sở Xây dựng quy định tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng; cơ chế giám sát, đánh giá, kiểm định chất lượng và quy chế kiểm tra, nghiệm thu</u>*	Tiếp thu, ý kiến tham gia của Sở Tài chính tại Văn bản số 6528 /STC-TCHCSN ngày 29/9/2025 trong quá trình lấy ý kiến tham gia nội dung Dự thảo, Sở Xây dựng đã bổ sung Điều 6. Tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm, dịch vụ công; cơ chế giám sát, đánh giá, kiểm định chất lượng và quy chế kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm, dịch vụ công. Tuy nhiên qua kiểm tra rà soát, nội dung thực hiện Tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm, dịch vụ công; cơ chế giám sát, đánh giá, kiểm định chất lượng và quy chế kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm, dịch vụ công đối với các dịch vụ sự nghiệp công quản lý, bảo dưỡng thường xuyên kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đã quy định tại Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải; đối với Dịch vụ sự nghiệp công quản lý, bảo dưỡng thường xuyên kết cấu hạ tầng giao thông đường thủy nội địa đã quy định tại Thông tư số 37/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải; đối với Dịch vụ sự nghiệp công Quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng đường sắt đã quy định tại Thông tư số 06/2025/TT-BXD ngày 12 tháng 5 năm 2025 của Bộ

	<u>của dịch vụ</u> phù hợp với điều kiện thực tế quản lý hoặc theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền (nếu có); các nội dung này được quy định cụ thể trong Hợp đồng kinh tế". Nội dung quy định tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng; cơ chế giám sát, đánh giá, kiểm định chất lượng và quy chế kiểm tra, nghiệm thu của dịch vụ có tính chất là quy phạm pháp luật, thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân thành phố theo quy định tại khoản 3 Điều 37 Nghị định số 60/2021/NĐ-CP. Việc dự thảo giao Sở Xây dựng quy định là không phù hợp. - Điểm e khoản 1 Điều 6 quy định: "*Khi công trình kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, đường thuỷ nội địa, hạ tầng kỹ thuật đô thị <u>chưa đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật</u> (<u>công trình được đầu tư xây dựng theo quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành,</u> đảm bảo chất lượng theo quy định của pháp luật về xây dựng; công trình, hạng mục công trình, thiết bị vận hành khai thác công trình chưa hết thời hạn sử dụng theo quy định của pháp luật về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng): <u>chủ đầu tư được điều chỉnh tiêu chí chất lượng</u> (tăng hoặc giảm tiêu chí so với quy định) phù hợp tình trạng của từng loại tài sản kết cấu hạ tầng, từng công việc bảo dưỡng và kinh phí được giao trên cơ sở đảm bảo an toàn giao thông, an toàn công trình, vận hành khai thác và yêu cầu công tác quản lý"*. Nội dung tại điểm này là mâu thuẫn, không rõ ràng khi quy định "công trình được đầu tư xây dựng theo quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành, đảm bảo chất lượng theo quy định của pháp luật về xây dựng…" nhưng lại "chưa đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật"? Việc công trình chưa đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật được xác định theo nguyên nhân nào, có phải do lỗi của chủ đầu tư không? Đồng thời, Sở Tư pháp chưa thấy có căn cứ pháp lý của việc quy định chủ đầu tư được tự điều chỉnh tiêu chí chất lượng. Đề nghị Sở Xây dựng chỉnh lý, giải trình, làm rõ các nội dung trên	trưởng Bộ Xây dựng. Đối với các nội dung Tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm, dịch vụ công; cơ chế giám sát, đánh giá, kiểm định chất lượng và quy chế kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm, dịch vụ công. Tuy nhiên qua kiểm tra rà soát, nội dung thực hiện Tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm, dịch vụ công; cơ chế giám sát, đánh giá, kiểm định chất lượng và quy chế kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm, dịch vụ công đối với các dịch vụ quy định tại điểm d, điểm đ khoản 1 và khoản 2 Điều 4 Quy định này, Sở Xây dựng sẽ căn cứ các văn bản của Trung ương, tham mưu cho Uỷ ban nhân dân thành phố ban hành quyết định quy định cụ thể (văn bản cá biệt riêng). Do vậy, tiếp thu ý kiến của Sở Tư pháp, Sở Xây dựng thống nhất bỏ Điều 6.
b)	b) Về Điều 8: Kết cấu và phương pháp xác định dự toán, giá dịch vụ công có tính chất thường xuyên: - Tên Điều 8 là "Kết cấu và phương pháp xác định dự toán, giá dịch vụ công có tính chất thường xuyên"; tuy nhiên, nội dung Điều này không quy định về kết cấu mà quy định về "Phương pháp xác định dự toán, giá sản phẩm dịch vụ công" (khoản 1), "Định mức kinh tế kỹ thuật áp dụng khi xác định dự toán, giá sản phẩm, dịch vụ công" (khoản 2), "Chi phí vật liệu, nhân công, máy thi công khi xác định dự toán, giá dịch vụ công" (khoản 3), "Về số lượng, khối lượng khi xác định giá dịch vụ công" (khoản 4). Việc quy định như dự thảo là không đảm	Tiếp thu, sửa tên điều thành: **Điều 7. Phương pháp xác định dự toán, giá sản phẩm dịch vụ công; Định mức kinh tế kỹ thuật, Chi phí vật liệu, nhân công, máy thi công, số lượng, khối lượng khi xác định dự toán, giá dịch vụ công** - Tiếp thu, sửa điểm d, khoản 2 Điều này thành: Công tác quản lý, bảo dưỡng thường xuyên đối với các dịch vụ tại điểm d, điểm đ khoản 1 và khoản 2 Điều 4 Quy định này áp dụng bộ đơn giá,

	bảo tính thống nhất giữa nội dung và tên của Điều. Đề nghị chỉnh lý. - Điểm d, điểm e khoản 2 Điều 8 quy định về: Phương pháp xác định dự toán, giá sản phẩm dịch vụ công: *"Công tác quản lý, bảo dưỡng thường xuyên đối với các dịch vụ tại điểm d, điểm đ khoản 1 và khoản 2 Điều 4 Quyết định này vận dụng các định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ chiếu sáng đô thị, dịch vụ cây xanh đô thị được Bộ Xây dựng ban hành tại…"*;*"Trường hợp các công việc đặc thù không có trong hệ thống định mức kinh tế - kỹ thuật hiện hành, chủ đầu tư vận dụng các định mức, tiêu chuẩn khác có tính chất tương tự hoặc thực hiện lập, trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật cho các sản phẩm, dịch vụ công đặc thù của địa phương".* + Việc quy định "vận dụng", "vận dụng các định mức, tiêu chuẩn khác có tính chất tương tự" là không rõ ràng, khó xác định, không phù hợp với tính chất văn bản quy phạm pháp luật: "vận dụng" là áp dụng theo đúng quy định được liệt kê hay có sự điều chỉnh; thế nào là "định mức, tiêu chuẩn khác có tính chất tương tự"… + Về việc quy định: *"chủ đầu tư vận dụng các định mức, tiêu chuẩn khác có tính chất tương tự hoặc thực hiện lập, trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật cho các sản phẩm, dịch vụ công đặc thù của địa phương"*: Nội dung này là chưa rõ các định mức định mức kinh tế - kỹ thuật cho các sản phẩm, dịch vụ công đặc thù được đề cập là chỉ áp dụng cho từng hạng mục/dự án, từng chủ đầu tư hay áp dụng chung khi thực hiện các sản phẩm, dịch vụ công đặc thù trên địa bàn thành phố. + Theo quy định khoản 3 Điều 8 Nghị định số 32/2019/NĐ-CP thì định mức kinh tế - kỹ thuật là cơ sở xác định giá, đơn giá sản phẩm, dịch vụ. *Trường hợp các định mức kinh tế - kỹ thuật này được áp dụng chung để xác định giá/đơn giá các sản phẩm, dịch vụ công đặc thù trên địa bàn thành phố thì đây là quy tắc xử sự chung, có hiệu lực bắt buộc chung, được áp dụng bắt buộc cho các cơ quan, tổ chức cá nhân có liên quan trên địa bàn thành phố Hải Phòng khi thực hiện tính giá, cần ban hành dưới hình thức văn bản quy phạm pháp luật*. Việc quy định chủ đầu tư trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành là không phù hợp. Đề nghị chỉnh lý.	định mức dịch vụ công ích năm 2022 được Uỷ ban nhân dân thành phố ban hành tại các Quyết định số 704/QĐ-UBND ngày 07/3/2022; 705/QĐ-UBND ngày 07/3/2022; 706/QĐ-UBND ngày 07/3/2022; 707/QĐ-UBND ngày 07/3/2022; 708/QĐ-UBND ngày 07/3/2022; 709/QĐ-UBND ngày 07/3/2022; 710/QĐ-UBND ngày 07/3/2022; 711/QĐ-UBND ngày 07/3/2022; trường hợp các công việc cần phải thực hiện nhưng không có trong bộ đơn giá, định mức trên thì áp dụng định mức hiện hành của Bộ Xây dựng; định mức kinh tế - kỹ thuật, quy trình bảo trì công trình (nếu có) và các quy định của Ủy ban nhân dân thành phố. - Tiếp thu, bỏ điểm e, khoản 2
c)	c) Về Điều 9: Lập kế hoạch cung cấp sản phẩm, dịch vụ công, thời gian thực hiện: - Tên Điều 9 là "Lập kế hoạch cung cấp sản phẩm, dịch vụ công, thời gian thực hiện"; tuy nhiên, việc lập kế hoạch được quy định tại Điều này chỉ là về "*kế hoạch lựa chọn nhà thầu*", không có quy định về "kế hoạch cung cấp sản phẩm, dịch vụ công" là chưa thống nhất.	1. Tiếp thu, sửa tên Điều này thành: Điều 9. Lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công, thời gian thực hiện 2. Bảo lưu nội dung: "thời gian thực hiện gói thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công có tính chất thường xuyên tối đa là 3 năm, thời gian thực hiện gói thầu dịch vụ công có tính chất không

	- Theo điểm b khoản 1 và điểm b khoản 2 quy định: thời gian thực hiện gói thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công có tính chất thường xuyên tối đa là 3 năm, thời gian thực hiện gói thầu dịch vụ công có tính chất không thường xuyên tối đa là 02 năm. Về việc này, Sở Tư pháp thấy các quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật được Bộ Tài chính dẫn chiếu tại Công văn số 1991/BTC-HCSN ngày 02/3/2023 (như Khoản 2 Điều 22, khoản 2, Điều 25 Nghị định số 32/2019/NĐ-CP; Khoản 4, Điều 8, Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13) làm cơ sở để đưa ra hướng dẫn*: "việc đấu thầu/ đặt hàng cung cấp dịch vụ sự nghiệp công sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước **được thực hiện hằng năm**, phải căn cứ vào quyết định của cấp có thẩm quyền giao dự toán ngân sách hàng năm"* vẫn đang có hiệu lực thi hành. Tại báo cáo tổng hợp, tiếp thu ý kiến mới chỉ dẫn chiếu đến quy định tại Khoản 5 Điều 11 Thông tư 41/2024/TT-BGTVT về *"Thời hạn thực hiện đối với hợp đồng đấu thầu dịch vụ công bảo dưỡng thường xuyên công trình thuộc tài sản kết cấu hạ tầng đường bộ không quá 03 năm"*, chưa dẫn chiếu quy định để giải trình đối với các dịch vụ công khác. Đồng thời, về nguyên tắc áp dụng văn bản quy phạm pháp luật, khoản 3 Điều 58 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật số số 64/2025/QH15 quy định: *"Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật có quy định khác nhau về cùng một vấn đề thì áp dụng văn bản có hiệu lực pháp lý cao hơn".* Đề nghị Sở Xây dựng giải trình bổ sung, báo cáo cụ thể để Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định.	thường xuyên tối đa là 02 năm" **Giải trình:** **1.** Về sự phù hợp với Luật Đấu thầu Theo khoản 1. Điều 27 Luật Đấu thầu: "*Đối với dự toán mua sắm, **kế hoạch lựa chọn nhà thầu có thể được lập trên cơ sở dự toán mua sắm của năm ngân sách và dự kiến dự toán mua sắm của các năm ngân sách tiếp theo***". Tại khoản 2 Điều 37 Luật Đấu thầu: "*Trường hợp gói thầu có thời gian thực hiện dài hơn 01 năm, kế hoạch lựa chọn nhà thầu phải nêu rõ thời gian thực hiện gói thầu, giá gói thầu trên cơ sở toàn bộ thời gian thực hiện gói thầu*". Khoản 1 Điều 18 Nghị định số 214/2025/NĐ-CP: "*Giá gói thầu được tính đúng, tính đủ toàn bộ chi phí để thực hiện gói thầu, kể cả chi phí dự phòng (chi phí dự phòng trượt giá, chi phí dự phòng phát sinh khối lượng), phí, lệ phí và thuế...*" **Giải trình:** Như vậy căn cứ dự toán, giá dịch vụ công cho toàn bộ thời gian thực hiện gói thầu được UBND TP phê duyệt (dự toán đã bao gồm cả dự phòng trượt giá và điều chỉnh theo quy định), Sở Xây dựng tổ chức lựa chọn nhà cung cấp dịch vụ công có tính chất thường xuyên là phù hợp với Luật đấu thầu. **2. Về quy định tại Khoản 4, Điều 8, Luật Ngân sách nhà nước số và hướng dẫn của Bộ Tài chính yêu cầu việc đặt hàng/đấu thầu phải căn cứ vào quyết định giao dự toán ngân sách hàng năm.** - Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt giá gói thầu dịch vụ công cho toàn bộ giai đoạn 2 hoặc 3 năm (đã bao gồm dự phòng) theo nguyên tắc của Luật Đấu thầu - Thực hiện Hằng Năm: Hợp đồng dịch vụ công được ký kết cho toàn bộ giai đoạn, nhưng việc thanh toán và phân bổ dự toán chi thường xuyên vẫn được thực hiện hàng năm, căn cứ vào: Dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương được Hội đồng nhân dân thành phố thông qua Nghị quyết hằng năm; Phương án giá dịch vụ công được phê duyệt điều chỉnh hằng năm (theo khoản 2, khoản 3 Điều 9 của dự thảo) đáp ứng nguồn vốn theo dự toán chi được giao hàng năm và không vượt dự toán của toàn bộ thời gian thực hiện gói thầu đã được Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt - Tại Khoản 2, Điều 22, Nghị định số 32/2019/NĐ-CP: "*a) Hàng năm căn cứ danh mục sản phẩm, dịch vụ công chi tiết theo số*

		lượng, khối lượng, đơn giá, giá dịch vụ, dự toán năm trước liền kề (trường hợp được giao nhiệm vụ, đặt hàng), đấu thầu năm liền kề trước (trường hợp đấu thầu) và dự kiến biến động các yếu tố chi phí đầu vào; ***theo hướng dẫn của bộ, cơ quan trung ương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh****; các đơn vị dự toán các cấp lập dự toán nhiệm vụ cung cấp sản phẩm, dịch vụ công cùng thời điểm lập dự toán ngân sách và tổng hợp trong dự toán ngân sách của đơn vị, gửi cơ quan quản lý cấp trên theo quy định*". Do vậy, Dự thảo quy định việc thời gian thực hiện gói thầu cung cấp dịch vụ công có tính chất thường xuyên tối thiểu là 03 năm (tương ứng với thời gian 03 năm ổn định ngân sách được cấp có thẩm quyền phê duyệt) và quyết định của cấp có thẩm quyền giao dự toán ngân sách là cơ sở để thực hiện việc thực hiện gói thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công là 03 năm. **Kết luận:** Việc áp dụng thời gian gói thầu 2-3 năm được quy định tại Quyết định của UBND thành phố phù hợp với thẩm quyền của UBND cấp tỉnh trong việc quyết định cơ chế quản lý tài chính dịch vụ công
d)	d) Về Điều 10: Tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt, phê duyệt điều chỉnh giá dịch vụ công có tính chất thường xuyên - Điểm a khoản 1 Điều 10: *"Trước không dưới 45 ngày bắt đầu năm tài chính thứ nhất của giai đoạn thực hiện gói thầu, trên cơ sở định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương trong Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố (trường hợp chưa có định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương của Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố kỳ tiếp theo thì căn cứ vào Nghị quyết của Hội đồng nhân dân kỳ trước), Sở Xây dựng lập dự toán, phương án giá sản phẩm, dịch vụ công gửi Sở Tài chính thẩm định*". Việc quy định *"Trước không dưới 45 ngày bắt đầu năm tài chính thứ nhất…"* là không rõ về nghĩa của câu, không rõ mốc thời gian vừa trước vừa không dưới 45 ngày được xác định thế nào, tính từ ngày nào? - Tên của khoản 1 Điều 10 là *"Tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt giá sản phẩm, dịch vụ công năm đầu tiên của giai đoạn thực hiện gói thầu"*, trong đó quy định: Sở Xây dựng lập dự toán, phương án giá sản phẩm, dịch vụ công gửi Sở Tài chính thẩm định, trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt; Căn cứ dự toán, phương án giá sản phẩm, dịch vụ công được Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt, Sở Xây dựng lựa chọn phương thức đặt hàng, giao kế hoạch, đấu thầu	*Tiếp thu, sửa điều này thành: "Chậm nhất 45 ngày trước thời điểm bắt đầu năm tài chính đầu tiên của giai đoạn thực hiện gói thầu….."* - *Tiếp thu, sửa khoản 1, Điều 10 thành:* Tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt giá dịch vụ công có tính chất thường xuyên *Như vậy UBND TP sẽ phê duyệt dự toán, phương án giá của toàn bộ thời gian thực hiện gói thầu (đã bao gồm chi phí dự phòng trượt giá, chi phí dự phòng phát sinh khối lượng, phí, lệ phí và thuế…)*

	theo thẩm quyền tại Điều 5 Quyết định này và tổ chức triển khai thực hiện cung ứng sản phẩm dịch vụ sự công và lựa chọn nhà cung cấp dịch vụ công có tính chất thường xuyên. Như vậy, theo dự thảo thì việc lựa chọn nhà cung cấp dịch vụ công thực hiện dựa trên phương án giá sản phẩm, dịch vụ công của năm đầu tiên trong giai đoạn thực hiện gói thầu. Tuy nhiên, khoản 2 Điều 37 Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 quy định: *"Trường hợp gói thầu có thời gian thực hiện dài hơn 01 năm, kế hoạch lựa chọn nhà thầu phải nêu rõ thời gian thực hiện gói thầu, giá gói thầu trên cơ sở toàn bộ thời gian thực hiện gói thầu"*; khoản 1 Điều 18 Nghị định số 214/2025/NĐ-CP quy định: *"Giá gói thầu được tính đúng, tính đủ toàn bộ chi phí để thực hiện gói thầu, kể cả chi phí dự phòng (chi phí dự phòng trượt giá, chi phí dự phòng phát sinh khối lượng), phí, lệ phí và thuế…"*.	
đ)	- Về căn cứ, nguyên tắc lập và điều chỉnh giá, Điều 10 dự thảo đang có sự không thống nhất giữa các quy định: + Về căn cứ lập phương án giá: * Điểm a khoản 1 Điều 10 quy định: *"… trên cơ sở định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương trong Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố (trường hợp chưa có định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương của Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố kỳ tiếp theo thì căn cứ vào Nghị quyết của Hội đồng nhân dân kỳ trước), Sở Xây dựng lập dự toán, phương án giá sản phẩm, dịch vụ công gửi Sở Tài chính thẩm định"*. * Điểm a khoản 2 Điều 10 quy định: *"Trên cơ sở thông báo kết quả thẩm tra phương án phân bổ dự toán thu chi ngân sách nhà nước hàng năm, Sở Xây dựng lập phương án giá và thực hiện theo thẩm quyền quy định tại điểm a, khoản này"*. + Về nguyên tắc điều chỉnh giá, điểm a khoản 3 Điều 10 quy định: *"Giá dịch vụ công điều chỉnh không vượt dự toán được phân bổ hàng năm và giá dịch vụ công đã được phê duyệt"*; trong khi đó, điểm b khoản này lại quy định: *"Trường hợp giá dịch vụ sự nghiệp công điều chỉnh theo điểm b khoản này nhưng vượt dự toán được phân bổ hàng năm, Sở Xây dựng lập danh mục dự toán dịch vụ sự nghiệp công điều chỉnh trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt"*. Đề nghị nghiên cứu, chỉnh lý.	- Tiếp thu ý kiến thẩm đinh, điều chỉnh Điều 10 Dự thảo (nay là Điều 9), trong đó quy định rõ thẩm quyền Phê duyệt điều chỉnh dự toán, giá dịch vụ công trong thời gian thực hiện gói thầu trong từng trường hợp cụ thể 3. Phê duyệt điều chỉnh dự toán, giá dịch vụ công trong thời gian thực hiện gói thầu. a) Phân cấp cho Sở Xây dựng thực hiện phê duyệt điều chỉnh dự toán, giá dịch vụ công đối với trường hợp không vượt dự toán của toàn bộ thời gian thực hiện gói thầu đã được Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt. b) Trường hợp dự toán, giá dịch vụ công điều chỉnh vượt dự toán của toàn bộ thời gian thực hiện gói thầu đã được Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt, Sở Xây dựng chủ trì cùng Sở Tài chính tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định.
5	**Về quy định phân cấp và quy định thủ tục hành chính trong dự thảo Quy định**	

	Dự thảo có một số nội dung quy định về phân cấp thẩm quyền của Ủy ban nhân dân thành phố cho Sở Xây dựng (Điều 5 về phân cấp thẩm quyền quyết định phương thức giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công, khoản 2 Điều 10 về phân cấp thực hiện thẩm định, phê duyệt, phê duyệt điều chỉnh dự toán, giá sản phẩm, dịch vụ công trong thời gian thực hiện gói thầu). Các nội dung này thuộc thẩm quyền quy định của Ủy ban nhân dân thành phố. Sở Xây dựng đã có Bản đánh giá thủ tục hành chính, việc phân quyền, phân cấp, việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, bảo đảm bình đẳng giới, việc thực hiện chính sách dân tộc trong dự thảo theo mẫu số 06 Phụ lục IV kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP. Tuy nhiên, đối với quy định tại điểm a khoản 2 Điều 10: "*Phân cấp cho Sở Xây dựng thực hiện thẩm định, phê duyệt, phê duyệt điều chỉnh dự toán, giá sản phẩm, dịch vụ công trong thời gian thực hiện gói thầu*": Sở Tư pháp thấy tại khoản 1 Điều 10 quy định Sở Xây dựng lập, dự toán, phương án giá sản phẩm, dịch vụ công năm đầu tiên của giai đoạn thực hiện gói thầu gửi Sở Tài chính thẩm định, trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt. Đề nghị Sở Xây dựng báo cáo, giải trình, làm rõ hơn về việc phân cấp cho Sở Xây dựng thẩm định, phê duyệt, phê duyệt điều chỉnh dự toán, giá sản phẩm, dịch vụ công các năm tiếp theo trong thời gian thực hiện gói thầu mà không cần có sự thẩm định của Sở Tài chính có đảm bảo tính khách quan, tính thống nhất với quy định tại khoản 1 Điều 10 hay không để Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định.	- Tiếp thu, điều chỉnh thành: Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt dự toán, phương án giá sản phẩm, dịch vụ công của toàn bộ thời gian thực hiện gói thầu (thời gian tối đa 3 năm) - Như vậy Sở Xây dựng chỉ thực hiện thực hiện phê duyệt điều chỉnh dự toán, giá dịch vụ công đối với trường hợp không vượt dự toán của toàn bộ thời gian thực hiện gói thầu đã được Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt.
6	**Về ngôn ngữ, kỹ thuật soạn thảo**	
	Dự thảo có một số nội dung sử dụng từ ngữ không thống nhất, cụ thể: - Tên Điều 8 là *"Kết cấu và phương pháp xác định dự toán, giá dịch vụ công có tính chất thường xuyên"*, tuy nhiên, tên khoản 1 Điều 8 là: *"Phương pháp xác định dự toán, giá sản phẩm dịch vụ công"*, nội dung tại khoản 1 Điều 8 lại chỉ quy định về "dịch vụ sự nghiệp công". - Tên Điều 9 là: "*Lập kế hoạch cung cấp sản phẩm, dịch vụ công, thời gian thực hiện"*, tuy nhiên tên khoản 1, khoản 2 Điều này chỉ quy định về dịch vụ công có tính chất thường xuyên và không thường xuyên. - Tên Điều 10 là: *"Tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt, phê duyệt điều chỉnh giá dịch vụ công có tính chất thường xuyên"*, tuy nhiên, tên và nội dung các khoản tại Điều này quy định về giá sản phẩm, dịch vụ công. Đề nghị chỉnh lý cho thống nhất.	- Tiếp thu, chỉnh sửa vào nội dung dự thảo - Tiếp thu, sửa tên Điều 9 thành: Lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công, thời gian thực hiện
7	**Về trình tự, thủ tục**	
a)	Dự thảo Quyết định đã được Sở Xây dựng thực hiện theo trình tự, thủ tục quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025,	

	Nghị định số 78/2025/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP); đã được Chủ tịch Uỷ ban nhân dân thành phố phê duyệt danh mục văn bản quy định chi tiết tại 3716/QĐ-UBND ngày 12/9/2025; tổ chức lấy ý kiến tham gia và có bản tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến tham gia.	
b)	Tại khoản 5 Điều 2 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại điểm b khoản 1 Điều 1 Nghị định số 187/2025/NĐ-CP) quy định: "*Cơ quan lập đề xuất chính sách, cơ quan chủ trì soạn thảo có trách nhiệm tổng hợp, nghiên cứu tiếp thu, giải trình đầy đủ ý kiến góp ý; đăng tải bản tổng hợp ý kiến, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý trên cổng, trang thông tin điện tử của cơ quan mình chậm nhất là 25 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn lấy ý kiến; thời gian đăng tải ít nhất là 30 ngày và trong thời gian đăng tải được thực hiện đồng thời các hoạt động khác trong quy trình xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo quy định*". Do đó, để thực hiện đầy đủ quy định của Nghị định số 78/2025/NĐ- CP (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP) và công khai, minh bạch các nội dung tổ chức lấy ý kiến tham gia, đề nghị Sở Xây dựng thực hiện đăng tải bản tổng hợp ý kiến, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý trên cổng thông tin điện tử của cơ quan mình đảm bảo thời hạn theo quy định.	Sở Xây dựng đã thực hiện tổng hợp, nghiên cứu tiếp thu, giải trình đầy đủ ý kiến góp ý; đăng tải bản tổng hợp ý kiến, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý trên cổng, trang thông tin điện tử của cơ quan Sở Xây dựng Hải Phòng kể từ ngày 19/9/2025 (ngày kết thúc thời hạn lấy ý kiến là 30/9/2025) Link bài đăng: https://soxaydung.haiphong.gov.vn/xin-y-kien-cua-to-chuc-ca-nhan/tong-hop-giai-trinh-tiep-thu-y-kien-tham-dinh-cua-so-tu-phap-doi-voi-du-thao-quyet-dinh-ban-hanh-805521?mode=preview
Tên Dự thảo	Sở Tư Pháp đã có Văn bản số 4411/STP-XDVB ngày 17/11/2025, gửi Sở Xây dựng về thống nhất tên gọi dự thảo Quyết định: "*Quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố Quy định về cung ứng dịch vụ công trong lĩnh vực kết cấu hạ tầng giao thông và hạ tầng kỹ thuật đô thị do Sở Xây dựng quản lý bằng nguồn ngân sách thành phố Hải Phòng"* cho phù hợp, thống nhất với tên gọi văn bản được phê duyệt theo danh mục ban hành kèm theo Quyết định số 3716/QĐ-UBND ngày 12/9/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố; đồng thời thống nhất với nội dung Dự thảo Quyết định sau khi tiếp thu ý kiến thẩm định.	
Kết Luận	Hồ sơ dự thảo *Quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố Quy định về cung ứng dịch vụ công trong lĩnh vực kết cấu hạ tầng giao thông và hạ tầng kỹ thuật đô thị do Sở Xây dựng quản lý bằng nguồn ngân sách thành phố Hải Phòng* do Sở Xây dựng chủ trì soạn thảo đủ điều kiện trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét sau khi tiếp thu đầy đủ ý kiến thẩm định tại Báo cáo này.	